

Bản án số: **124/2023/HSST**
Ngày 03 tháng 8 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**

*** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Thu Trang**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* **1. Ông Nguyễn Hà**

2. Bà Đỗ Thị Sỹ Long

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Cao Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án**

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên Tòa:* **Bà Ngô Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.**

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại Phòng xét xử trực tuyến điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân thành phố H và điểm cầu Thành phần tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn B, sinh năm 2004; HKTT: Khối 4, phường Q, thị xã H1, tỉnh N; Nơi ở: Không cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Họ và tên bố: Lê Văn Q1; Họ và tên mẹ: Đậu Thị L; Tiền án, tiền sự: Không. Theo danh chỉ bản số: 181 do Công an quận B lập.

Bị cáo bị tạm giữ ngày: 29/4/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H; Có mặt tại điểm cầu Thành phần tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H.

*** Người bị hại:** Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1991 và chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: 29/48/279 Đ, phường N, quận B, thành phố H.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Mai Tuấn H2, sinh năm 1992

HKTT: Tổ dân phố 3, thị trấn Y, huyện H3, tỉnh N.

Nơi ở: Phòng 2408, CT1, chung cư Bộ tư lệnh Thủ đô, phường Y1, quận H4, thành phố H.

2. Anh Nguyễn Quang H5, sinh năm 1998

HKTT và nơi ở: Thôn Đ, xã P, huyện Đ1, thành phố H.

(Anh T, chị C, anh H2, anh H5 có đơn xin vắng mặt tại phiên Tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/4/2023, Lê Văn B từ N ra H để xin việc. Ngày 26/4/2023, B xin được vào làm việc tại quán lẩu nướng, địa chỉ số 281 Đ, phường L, quận B, thành phố H. Do không có tiền tiêu sài nên B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của nhân viên trong quán. Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 28/4/2023, khi đang ở quán lẩu nướng tại 281 Đ, lợi dụng thời điểm này xung quanh không có ai, Biền đã lấy 01 chiếc chìa khóa xe máy ở kệ để gia vị của quán, B dùng tay phải cắm chìa khóa vào ổ khóa điện của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát 19G1-275.79 của anh Lê Ngọc T - nhân viên quán (Sinh năm 1991; Nơi ở: Số 29/48/279 Đ, phường N, quận B, H) và dắt chiếc xe máy từ trong nhà ra sát cửa. Sau đó B vào kệ ở phòng kho lấy quần áo rồi điều khiển chiếc xe Honda Wave vừa trộm cắp được đến quán game ở phố T1, T2, H chơi game và lên mạng tìm chỗ bán xe. Qua tìm hiểu trên mạng, Biền tìm được anh Mai Tuấn H2 (Sinh năm 1992; HKTT: Tổ dân phố 3, thị trấn Y, huyện H3, tỉnh N; Nơi ở: Phòng 2408, CT1, chung cư Bộ tư lệnh Thủ đô, phường Y1, quận H4, thành phố H; Nghề nghiệp: Công an; Đơn vị C3-E30-K20-Bộ công an) có nhu cầu mua xe. Do điện thoại hết tiền nên B mượn điện thoại của người đi đường liên lạc với anh H2. Anh H2 hẹn Biền mang xe đến ngõ H6, L1 để giao dịch. Khoảng 16 giờ ngày 28/4/2023, B điều khiển xe máy đến khu vực số 13 ngõ H6, H gặp anh H2. Tại đây, B đã bán chiếc xe Honda Wave, biển kiểm soát: 19G1-275.79 cho anh H2 với giá 2.100.000 đồng. Khi B bán xe cho anh H2, Biền nói là xe của Biền và bị mất giấy tờ, cần tiền về quê, B không nói cho anh H2 biết chiếc xe là do trộm cắp mà có. Sau đó B bắt xe ôm quay lại quán game tại T1 tiếp tục chơi game. Số tiền 2.100.000 đồng B đã tiêu sài hết. Ngày 29/4/2023, B đã đến công an phường L đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, Lê Văn B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, anh Lê Ngọc T trình bày: Anh T làm việc tại quán bò nướng than hoa 281 Đ, phường L, B, H. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/4/2023, anh T đi ra cửa hàng để lấy xe máy đi. Khi ra đến cửa hàng thì anh T không thấy xe của mình đâu. Sau đó, anh T xem lại camera cửa hàng thì phát hiện Lê Văn B đã tự lấy xe của

anh đi mất. Anh T phát hiện B đã thu dọn quần áo đi luôn nên đã đến công an phường L để trình báo.

Qua xác minh chiếc xe trên mang tên chị Nguyễn Thị Kim C (sinh năm: 1994; HKTT: K5, V, C1, P) – vợ của anh T. Tại cơ quan điều tra, chị C trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc BKS:19G1- 275.79 là do chị C mua từ năm 2017 với giá 23.000.000 đồng tại đại lý xe máy Honda và đăng ký xe máy mang tên chị C. Từ năm 2020, chị C kết hôn với anh Lê Ngọc T và chị C đã cho anh T sở hữu và sử dụng chiếc xe máy trên.

Tại cơ quan điều tra, anh Mai Tuấn H2 trình bày: Ngày 28/4/2023, anh H2 vào mạng xã hội Facebook và tham gia vào các hội nhóm mua bán xe cũ, xe không có giấy tờ. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, anh H2 nhận được 01 cuộc điện thoại của 01 nam giới gọi đến nói có chiếc xe Honda Wave bị mất giấy tờ cần bán và muốn bán chiếc xe với giá 4.000.000 đồng. Sau này, anh H2 biết được người nam giới tên là Lê Văn B. Anh H2 hẹn Biền đem xe đến số 13 ngõ H6, H để xem xe. Khoảng 30 phút sau, B điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng, BKS: 19G1-275.79 đến, sau khi xem xe anh H2 nói với B là chỉ mua được chiếc xe với giá 2.000.000 đồng, Biền xin thêm anh H2 100.000 đồng để về quê, anh H2 đồng ý và chuyển cho Biền 2.100.000 đồng từ tài khoản MBbank số tài khoản 038888043 đến tài khoản BIDV số tài khoản 51510000530420 mang tên LE VAN B, khi giao dịch B không đưa giấy tờ xe và không viết giấy tờ bán xe với anh H2. Sau đó, anh H2 mang xe về để ở cổng đơn vị tại số 159 L2, H. Anh H2 không biết nguồn gốc chiếc xe máy đó là do trộm cắp mà có, khi bán cho anh H2, B chỉ nói chiếc xe đó của B bị mất giấy tờ xe. Anh H2 quan sát xe có chìa khóa, ổ khóa nguyên vẹn không có dấu hiệu phá khóa. Sau đó, anh Mai Tuấn H2 đã thỏa thuận bán cho anh Nguyễn Quang H5 (sinh năm 1998; HKTT: Thôn Đ, xã P, huyện Đ1, thành phố H) với giá 4.300.000 đồng. Anh H2 hẹn anh H tại số 13C ngõ H6, phường N1, quận H7, H, anh H5 sử dụng số tài khoản MB bank số tài khoản 0965218042 chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng MB bank của anh H2 số tiền 4.300.000 đồng và điều khiển xe rời đi.

Tại cơ quan điều tra, anh Nguyễn Quang H5 trình bày phù hợp với lời khai của Mai Tuấn H2. Anh H5 không biết chiếc xe là do trộm cắp mà có. Khi anh H5 mua xe thì anh H2 nói là xe của người quen anh H2, bị mất giấy tờ xe, xe có chìa khóa, ổ khóa nguyên vẹn không bị cạy phá, do tin tưởng nên anh H5 đã mua chiếc xe trên. Ngày 04/5/2023, anh H5 được anh H2 thông báo chiếc xe máy mà anh H5 mua của anh H2 là tang vật trong vụ án trộm cắp và bảo anh H5 đến công an quận B giao nộp. Anh H5 đã giao nộp chiếc xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 19G1-275.79 cho Công an quận B để phục vụ điều tra.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Thu giữ của Lê Văn B:

+ 01 (một) điện thoại di động Nokia105, màu đen có số imel 1: 356613725711758, số imel 2: 356613725711756, Số sim 1: 0346417702, số sim 2: 0382214464.

+ 01 (một) thẻ ATM ngân hàng BIDV số 9741800000013641204 mang tên LE VAN B

- Thu giữ của anh Mai Tuấn H2

+ 01 (một) sổ phụ chi tiết của tài khoản ngân hàng MBbank số 0838888043 (chủ tài khoản Mai Tuấn H2)

- Thu giữ của anh Nguyễn Quang H5

+ 01 (một) sổ phụ chi tiết của tài khoản ngân hàng MBbank số 0965218042 (chủ tài khoản Nguyễn Quang H5)

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc, BKS: 19G1-275.79, số máy: HC12E 7330566, số khung: 1257FY330513 đã qua sử dụng

- Anh Lê Ngọc T cung cấp: 01 (một) USB bên trong có 01 đoạn video clip thời gian từ 12 giờ 58 phút 50 giây đến 13 giờ 03 phút 47 giây

- Anh Đặng Quang H8 (sinh năm 2002; HKTT: Phường Đ, thành phố N2) cung cấp: 02 (hai) đoạn trích video trích xuất từ camera an ninh tại cửa hàng game online số 109 T1, xã T2, T3, Hà Nội.

* Kết luận định giá tài sản số 63/KLĐG-HĐĐGTS ngày 12/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận B kết luận:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc, BKS: 19G1-275.79, số máy HC12E 7330566, số khung: 1257FY330513 đã qua sử dụng trị giá 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng)

Quá trình điều tra, xác định anh Lê Ngọc T là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc, BKS: 19G1-275.79. Cơ quan CSĐT quận B đã ra quyết định xử lý vật chứng tiến hành trao trả chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Ngọc T. Anh Lê Ngọc T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự.

Đối với anh Mai Tuấn H2, Nguyễn Quang H5 khi mua chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 19G1-275-79, anh Hưng và anh H5 không biết chiếc xe máy trên là do B trộm cắp mà có. Do đó, không đủ căn cứ để xác định Mai Tuấn H2, Nguyễn Quang H5 phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại điều 323 Bộ luật hình sự.

Anh Nguyễn Quang H5 đã nhận lại số tiền 4.300.000 đồng tiền mua xe từ anh Mai Tuấn H2 và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự.

Anh Mai Tuấn H2 yêu cầu Lê Văn B phải trả lại cho anh H2 số tiền 2.100.000 đồng là tiền mua xe máy anh Hưng trả cho Biên vào ngày 28/4/2023

Lời khai nhận tội của Lê Văn B phù hợp với lời khai của người bị hại, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, hiện trường vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Bản cáo trạng số 98/CT- VKS ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận B quyết định truy tố bị cáo Lê Văn B về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

* Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận B sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù;

+ Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV số 9741800000013641204 mang tên LE VAN B và 01 điện thoại di động Nokia 105, màu đen do không liên quan đến hành vi phạm tội.

* Về trách nhiệm Dân sự:

- Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét
- Buộc bị cáo phải trả lại số tiền 2.100.000 đồng cho anh Mai Tuấn H2
- Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền; Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm; Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

- Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo cơ hội sửa đổi bản thân và cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 50 phút ngày 28/4/2023, tại quán lẩu nướng số nhà 281 Đ, phường L, B, Hà Nội, Lê Văn B đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc BKS: 19G1- 275.79 trị giá 12.000.000 đồng của anh Lê Ngọc T. Đến ngày 29/4/2023, Biện đến cơ quan công an đầu thú. Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác. Sau khi trộm cắp chiếc xe của anh T, Lê Văn B đã bán chiếc xe cho anh Mai Tuấn H2 với giá 2.100.000 đồng. Anh H2 không biết đây là tài sản trộm cắp mà có. Anh Mai Tuấn H2 yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh H2 số tiền 2.100.000 đồng tiền mua xe.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến an toàn xã hội. Trong vụ án này hành vi của bị cáo lợi dụng sơ hở của người bị hại, để lén lút trộm cắp tài sản của họ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên Tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tài sản do bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại. Ngoài ra, người bị hại cũng có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

[5] Theo quy định thì ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về phần bồi thường dân sự:

- Người bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Buộc bị cáo phải trả cho anh Mai Tuấn H2 số tiền 2.100.000 đồng mà anh đã bỏ ra mua xe của bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án:

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động Nokia 105, màu đen đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV số 9741800000013641204 mang tên LE VAN B do có liên quan đến hành vi phạm tội

[8] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: **Lê Văn B 06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/4/2023.

3. Về phần bồi thường dân sự:

- Người bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự, nên không xem xét.

- Buộc bị cáo Lê Văn B phải trả cho anh Mai Tuấn H2 số tiền 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng)

4. Vật chứng của vụ án:

- Trả lại cho bị cáo : 01 điện thoại di động Nokia 105, màu đen đã qua sử dụng có số imel 1: 356613725711758, số imel 2: 356613727711756, Số sim 1: 0346417702, số sim 2: 0382214464

- Tịch thu tiêu hủy và 01 (một) thẻ ATM ngân hàng BIDV số 9741800000013641204 mang tên LE VAN B

Hiện các vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự quận B đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số: 157 ngày 12 tháng 7 năm 2023.

5. Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án.

NƠI NHẬN:

- TAND thành phố Hi;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Trang

